

QUYẾT ĐỊNH
Xử lý vi phạm pháp luật về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản pháp luật thuế hiện hành;
Căn cứ các Luật thuế, Pháp lệnh thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Quyết định số 108/QĐ - BTC ngày 14/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 80770/QĐ-CT ngày 31/12/2016 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền ký quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 11/7/2017 giữa Đoàn kiểm tra và Công ty cổ phần VIWACO theo Quyết định số 44386/QĐ-CT-KTT6 ngày 30/6/2017 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội.

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kiểm tra thuế số 6 - Cục Thuế TP Hà Nội;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty cổ phần VIWACO, mã số thuế: 0101624050; địa chỉ: Tầng 1, nhà 17 T7, Khu đô thị trung Hòa Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội, như sau:

1. Truy thu thuế GTGT, thuế TNDN qua kiểm tra năm 2016, số tiền: 736.847.005 đồng. Trong đó:

+ Thuế giá trị gia tăng: 90.526.363 đồng (TM 1701)

+ Thuế thu nhập doanh nghiệp từ sản xuất kinh doanh: 646.320.642 đồng (TM 1052)

2. Phạt vi phạm hành chính như sau:

- Phạt theo quy định tại Khoản 1, điểm 33, Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế, do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, số tiền: 147.369.401 đồng (TM 4254)

- Phạt theo quy định tại Khoản 4, Điều 38, Chương IV Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/09/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn; Khoản 4, Điều 11, Thông tư 10/2014/TT-BTC ngày 17/1/2014 của Chính phủ, số tiền: 15.000.000 đồng (TM 4254).

- Phạt theo quy định tại Khoản 4, Điều 6, Mục 2, Chương I Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 4, Điều 8, Mục 1, Chương II Thông tư 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính, số tiền phạt là: 2.100.000 đồng;

3. Xác định tiền chậm nộp vào NSNN: 19.694.635 đồng theo quy định tại Luật 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 Luật Quản lý thuế, Khoản 1, Điểm 32,

Điều 1 Luật số 21/2012/QH13, ngày 20/11/2012 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Khoản 3, Điều 3 Luật số 106/2016/QH13 ngày 6/4/2016 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế Tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế (TM 4931: 5.540.213 đồng; TM 4918: 14.154.422 đồng).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 11/7/2017. Yêu cầu Công ty cổ phần VIWACO tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 12/7/2017 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước

Điều 2. Công ty cổ phần VIWACO có trách nhiệm nộp số tiền phạt theo quy định tại Điều 1 vào NSNN:

1. Đối với số tiền phạt: Nộp vào tài khoản số 7111 của Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - chi nhánh Đống Đa, Cơ quan quản lý thu: Cục Thuế TP Hà Nội.

2. Quá thời hạn 10 ngày, Công ty cổ phần VIWACO không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định tại Điều 18, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Công ty có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật./.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty cổ phần VIWACO chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng KK&KTT;
- Phòng QLN&CCNT;
- Lưu: VT, KTT6. (6/5)


KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Mơ